

Số: 73/2020/QĐST- HNGĐ

*Tp. Kon Tum, ngày 08 tháng 4 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2020/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982;

Bị đơn: Anh Phan Thế V, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phan Thế V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Thế V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Có một con chung tên là Phan Triệu V, sinh ngày 08/02/2012.

Chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phan Triệu V, sinh ngày 08/02/2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Anh Phan Thế V cấp dưỡng nuôi con Phan Triệu V mỗi tháng 2.000.000 đ (*Hai triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi;

Anh Phan Thế V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự;

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Thế V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003307, ngày 11 tháng 03 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- UBND xã K, thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đỗ Văn Toàn**